

Số: 814 /TCT-PC&KSNB
V/v công bố thông tin

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỘNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Công ty: Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần
Trụ sở chính: Số 127 Lò Đúc, Phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội;
Điện thoại: 024.36410799 Fax: 024.36410800
Mã chứng khoán: VIF

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Lê Quốc Khánh - Tổng giám đốc;
Địa chỉ: 127 Lò Đúc, Phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Loại thông tin công bố: ☒ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ bất thường ☐ định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần thông báo: Ngày 01/7/2025, Tổng công ty nhận được Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 15/2025/QĐST-DS ngày 18/06/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình trong vụ án “yêu cầu tuyên hợp đồng vô hiệu, giải quyết hậu quả hợp đồng vô hiệu và tranh chấp tài sản là cây trồng trên đất” giữa Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – công ty cổ phần và ông Nguyễn Quý Khiêm.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty vào ngày 01/07/2025 tại đường dẫn <http://www.vinafor.com.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. /

Hà Nội, ngày 01 tháng 07 năm 2025

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nơi nhân:

- Như trên;
- HĐQT;
- TGD;
- PTGD Ngô Thị Thúy Mai;
- Ban biên tập Website Vinafor;
- Ban công bố thông tin;
- Lưu VT, PC&KSNB.



Lê Quốc Khánh

Tp. Hòa Bình, ngày 18 tháng 6 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212; Điều 213; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 25/2024/TLST - DS ngày 20 tháng 3 năm 2024 về tranh chấp hợp đồng và quyền sở hữu tài sản.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Quý Khiêm, sinh năm 1947

Địa chỉ: Xã Hạ Mỗ, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

- *Đại diện theo uỷ quyền của Nguyên đơn*: Bà Bùi Thị Kim Liên, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Số 335 đường Cầu Giấy – Dịch Vọng – Cầu Giấy – Hà Nội

- *Bị đơn*: Tổng Công ty lâm nghiệp Việt Nam – Công ty cổ phần (Vinafor)

Địa chỉ: Tòa nhà Vinafor, 127 Lò Đúc, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Quốc Khánh – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

- Đại diện theo uỷ quyền của bị đơn (Tổng Công ty lâm nghiệp Việt Nam – Công ty cổ phần (Vinafor)):

+ Ông Trần Mạnh Hùng, sinh năm 1974 – Chức vụ: Phó giám đốc Chi nhánh Tổng Công ty lâm nghiệp Việt Nam – Công ty cổ phần – Công ty lâm nghiệp Hòa Bình.

+ Ông Nguyễn Minh Ngọc, sinh năm 1987 – Cán bộ Chi nhánh Tổng Công ty lâm nghiệp Việt Nam – Công ty cổ phần – Công ty lâm nghiệp Hòa Bình.

Địa chỉ: Tổ 7, phường Kỳ Sơn, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn - Tổng Công ty lâm nghiệp Việt Nam – Công ty cổ phần (Vinafor): Bà Lê Thị Hải Thiên – Văn phòng luật sư Hải Thiên, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Hòa Bình.

Địa chỉ: Số nhà 18, tổ 8, phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà **Tạ Thị Phụng**, sinh năm 1953

Địa chỉ: xã Hạ Mỗ, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

+ **Ủy ban nhân dân phường Kỳ Sơn**, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

Địa chỉ: Tổ 4, phường Kỳ Sơn, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Ngọc Quế – Chủ tịch UBND phường Kỳ Sơn

Người đại diện theo ủy quyền: bà Nguyễn Thị Hiền – Công chức của UBND phường Kỳ Sơn.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nội dung thỏa thuận đối với Hợp đồng:

+ Công nhận hiệu lực của hợp đồng và đồng ý thực hiện Hợp đồng vay vốn trồng rừng nguyên liệu số 70XN/HĐTR ngày 20/5/2009 giữa ông Nguyễn Quý Khiêm và Xí Nghiệp lâm nghiệp Kỳ Sơn (nay là: *Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty cổ phần*) đối với diện tích rừng trồng 28,7 ha do Xí nghiệp lâm nghiệp Hòa Bình (nay là *Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty cổ phần*) giao khoán trồng rừng cho ông Nguyễn Quý Khiêm.

- Ông Nguyễn Quý Khiêm và bà Tạ Thị Phụng có nghĩa vụ liên đới thanh toán trả giá trị sản phẩm trồng rừng bằng tiền cho Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty cổ phần (Thông qua Chi nhánh Tổng Công ty lâm nghiệp Hòa Bình – Công ty cổ phần – Công ty lâm nghiệp Hòa Bình) tổng số tiền là 700.000.000đ (Bảy trăm triệu đồng).

- Ông Nguyễn Quý Khiêm và bà Tạ Thị Phụng nhất trí thỏa thuận thanh lý hợp đồng vay vốn trồng rừng nguyên liệu số 70XN/HĐTR ngày 20/5/2009 giữa ông Nguyễn Quý Khiêm và Xí Nghiệp lâm nghiệp Kỳ Sơn (nay là: *Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty cổ phần*). Ông Khiêm và bà Phụng có quyền sở hữu toàn bộ cây rừng tại lô 1, 2, 3 khoảnh 21 và lô 1, 2, 3, 4, 5, 6 khoảnh 22 tại tổ 7, phường Kỳ Sơn, thành phố Hòa Bình (trước đây thuộc xóm Giỏi, xã Dân Hạ, huyện Kỳ Sơn), tỉnh Hòa Bình theo bản đồ lâm nghiệp; đồng thời ông Khiêm và bà Phụng có nghĩa vụ thực hiện việc khai thác 28,7 ha tại tại lô 1, 2, 3 khoảnh 21 và lô 1, 2, 3, 4, 5, 6 khoảnh 22 nêu trên trong thời gian từ tháng 6 năm 2025 đến hết 31 tháng 8 năm 2025 phải khai thác xong; thực hiện các điều khoản khác theo Hợp đồng đã thỏa thuận và thỏa thuận thanh lý hợp đồng với Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty cổ phần (Thông qua Chi nhánh Công ty lâm nghiệp Hòa Bình).

Sau khi ông Khiêm và bà Phụng thanh toán hết số tiền 700.000.000 (Bảy trăm triệu) đồng tiền trả sản phẩm theo hợp đồng và thanh toán hết nghĩa vụ thỏa thuận về chi phí tổ tụng là 50.000.000 đồng, Tổng Công ty lâm nghiệp Việt Nam – Công ty cổ phần đồng thời có nghĩa vụ cho mở cửa rừng cho ông Khiêm khai thác, thanh lý hợp đồng cho ông Khiêm.

Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án theo quy định, nếu ông Khiêm và bà Phụng không thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền 700.000.000 (Bảy trăm triệu) đồng thì ông Khiêm và bà Phụng còn phải liên đới nghĩa vụ chịu lãi suất chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

+ Về chi phí tổ tụng:

Tổng chi phí tố tụng (Xem xét thẩm định, thuê Công ty TNHH dịch vụ tư vấn thiết kế Gia Hưng kiểm đếm xác định trữ lượng tài sản, định giá tài sản...) là 98.119.900 (Chín mươi tám triệu một trăm mười chín nghìn chín trăm) đồng. Các đương sự thống nhất thỏa thuận: Ông Khiêm và bà Phượng tự nguyện chịu 50.000.000 (Năm mươi triệu đồng) chi phí tố tụng, còn lại là 48.119.000 (Bốn mươi tám triệu một trăm mười chín nghìn) đồng Tổng Công ty lâm nghiệp Việt Nam – Công ty cổ phần chịu. Do bị đơn đã nộp số tiền tạm ứng chi phí tố tụng cho Tòa án, nên Ông Khiêm, bà Phượng hoàn trả 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng cho Tổng Công ty lâm nghiệp Việt Nam – Công ty cổ phần (thông qua Chi nhánh Tổng Công ty lâm nghiệp Việt Nam - Công ty cổ phần – Công ty lâm nghiệp Hòa Bình).

Tổng Công ty lâm nghiệp Việt Nam – Công ty cổ phần đã nộp tạm ứng chi phí tố tụng là 102.998.000 (Một trăm linh hai triệu, chín trăm chín mươi tám nghìn) đồng. Đối trừ với chi phí 98.119.900 (Chín mươi tám triệu một trăm mười chín nghìn chín trăm) đồng; Tổng Công ty lâm nghiệp Việt Nam – Công ty cổ phần còn được Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình trả lại số tiền là 4.878.100 (Bốn triệu tám trăm bảy mươi tám nghìn một trăm) đồng.

(Số tiền chi phí tố tụng đã được các đương sự và Tòa án thực hiện xong).

+ Về án phí:

Ông Nguyễn Quý Khiêm và bà Tạ Thị Phượng tự nguyện chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm; Tổng Công ty Lâm Nghiệp Việt Nam – Công ty cổ phần chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Do ông Nguyễn Quý Khiêm và bà Tạ Thị Phượng là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định pháp luật, nên Ông Khiêm và bà Phượng được miễn toàn bộ nghĩa vụ án phí dân sự sơ thẩm.

Tổng Công ty lâm nghiệp Việt Nam – Công ty cổ phần phải chịu 8.000.000đ (Tám triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Tổng Công ty lâm nghiệp Việt Nam – Công ty cổ phần đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí phản tố theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0000433 ngày 24/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình, đối trừ Tổng Công ty lâm nghiệp Việt Nam – Công ty cổ phần tiếp tục phải nộp 7.700.000đ (Bảy triệu bảy trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7; Điều 9 và Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND thành phố Hòa Bình;
- Chi cục THA dân sự Tp. Hòa Bình;
- Các đương sự;
- Lưu HS.



Nguyễn Thị Đà Giang.